**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng SKKN trường Mần non Đại Cường.

Chúng tôi/tôi kính đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** (hoặc nơi thường trú) | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến** (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có) |
| 1 | Vũ Hoàng Nhân | 29/08/1988 | Trường MN Đại Cường | Giáo viên | ĐHSPMN | 100% |

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: **Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn tạo hình.**

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến): Vũ Hoàng Nhân

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: GDMN

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): 12/9/2023

- Hồ sơ đính kèm:

+ Báo cáo sáng kiến.

+ Các tài liệu, giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụ thể, nếu có).

Chúng tôi/ tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Đại Cường, ngày 02 tháng 03 năm 2024*

**Người nộp đơn**

**Vũ Hoàng Nhân**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến**: Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt hoạt động tạo hình.

**2. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Như chúng ta đã biết hoạt động tạo hình là một trong những hoạt động giáo dục giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển, hình thành nhân cách cho trẻ mẫu giáo. Việc cho trẻ làm quen với hoạt động tạo hình nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thẩm mĩ đồng thời tạo điều kiện cho trẻ phát huy năng khiếu góp phần phát triển trí tuệ và thể chất cho trẻ. Khi tạo ra sản phẩm tạo hình trẻ tham gia một cách tích cực kết hợp giữa tính tích cực của trí tuệ và thể lực. Đó là sự vận dụng kỹ năng, kỹ xảo, sử dụng dụng cụ và các phương tiện tạo hình, trí nhớ, trí tưởng tượng, sáng tạo, thông qua các hoạt động đó phát triển các nhóm cơ bàn tay, ngón tay từ vụng về đến linh hoạt, rèn tố chất khéo léo.

Thông qua hoạt động tạo hình giúp trẻ phát triển trí tuệ, nhận thức và thẩm mỹ. Khi quan sát trẻ so sánh hình dáng, kích thước, màu sắc, không gian của đồ vật, hoạt động tạo hình đã góp phần tích cực trong việc hình thành ở trẻ những thao tác tư duy như phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát, phát triển tư duy trực quan hình tượng và phát triển trí nhớ, trí tưởng tượng sáng tạo đồng thời trong quá trình hoạt động tạo hình ngôn ngữ của trẻ cũng được phát triển, thông qua hoạt động tạo hình giáo dục đạo đức cho trẻ biết yêu quý cái đẹp, cái tốt, phân biệt được cái thiện cái ác. Trong quá trình tạo sản phẩm trẻ được rèn luyện tính kiên trì, bền bỉ làm việc có mục đích, được hòa đồng trong tập thể. Từ đó hình thành tính đoàn kết tương trợ giúp đỡ cởi mở thân ái với bạn bè.

Hoạt động tạo hình là một trong những hoạt động vô cùng hấp dẫn đối với trẻ mẫu giáo, nó giúp trẻ tìm hiểu thêm và khám phá một cách sinh động những gì mà trẻ nhìn thấy trong thế giới xung quanh, trẻ dễ bị lôi cuốn trước những cảnh vật có nhiều màu sắc, hay một bức tranh sống động.

Hoạt động tạo hình của trẻ trong trường mầm non chính là một phương tiện phát triển thẩm mỹ cho trẻ, để hình thành ở trẻ những cơ sở ban đầu về hoạt động học tập, trong các hoạt động vẽ, nặn, xé, dán......giúp trẻ phát triển các chức năng tâm lý, và khả năng tri giác các sự vật hiện tượng xung quanh, từ đó phát triển tư duy và quá trình đó làm phát triển trí tưởng tượng và ham muốn tạo ra cái đẹp, sẽ góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường đối với từng nhóm lớp.

Vì vậy tôi đã chọn đề tài: *“Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn tạo hình”* làm đề tài nghiên cứu cho năm học này.

2.1. Các bước và cách thức thực hiện giải pháp:

a) Biện pháp 1: Lựa chọn đề tài, đưa nguyên vật liệu phế thải vào hoạt động tạo hình của trẻ.

Trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay rất lợi thế cho giáo viên đứng lớp, chúng tôi tự lên kế hoạch hoạt động cho trẻ phù hợp với chương trình, phù hợp với chủ đề, chúng tôi tự chọn các đề tài từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp phù hợp với đặc điểm của trẻ lớp mình phụ trách.

Chúng ta thấy rõ tâm tính, sức khỏe và sở thích của những đứa trẻ không giống nhau. Một số trẻ nhận thức rất nhanh, tự trẻ có thể thích ứng sôi nổi với hoạt động tạo hình không cần quá nhiều sự giải thích của cô giáo, tuy nhiên một số trẻ cần sự giúp đỡ, cần những lời khuyên, thích làm chung sản phẩm với bạn, với cô giáo (làm nhóm). Hiểu trẻ em, chúng ta sẽ đưa ra những lời khuyên và những chỉ dẫn bổ ích. Cần tránh sự quan trọng hóa làm các hoạt động tạo hình trở nên căng thẳng. Do vậy, việc chọn đề tài phù hợp với trẻ, khuyến khích động viên đúng lúc, cùng vui với những gì trẻ sáng tạo ra. Bởi vì trẻ em “chơi và sáng tạo” cũng giống như người lớn chúng ta vui và sáng tạo.

Sau đây, tôi xin dẫn chứng một vài đề tài có sử dụng các nguyên vật liệu và kết quả trẻ thực hiện.

Như đã nêu, tôi cho trẻ hoạt động tạo hình từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp:

Vào đầu năm học

\* Chủ đề: *“Trường mầm non”*.

Đề tài: *“Trang trí quả bóng”.*

- Mục đích, yêu cầu:

+ Trẻ vẽ (tô) những chấm màu lên quả bóng.

+ Rèn kỹ năng vẽ (tô) màu cho trẻ.

+ Phát triển óc quan sát thẩm mỹ, khả năng sáng tạo của trẻ khi tạo ra sản phẩm đẹp, mới lạ.

Cũng với mục đích yêu cầu đặt ra như vậy. Nhưng trước đây thì đề tài này sẽ là: *“Tô màu những chấm tròn”.* Việc chuẩn bị đối với đề tài này là:

+ Giấy đã vẽ sẵn những chấm tròn.

+ Bút màu, màu nước để trẻ tô.

- Nhưng khi chuyển sang đề tài *“Trang trí quả bóng”* thì việc chuẩn bị đối với đề tài này là:

+ Những quả bóng nhựa (đã có sẳn của môn học thể dục).

+ Màu nước, sơn nước.

- Trẻ thực hiện:

+ Trẻ sử dụng cọ, bút để vẽ, chấm màu lên quả bóng. Mỗi quả bóng có một hình và màu khác nhau. Đợi bóng khô đem xếp lên giá để bóng.

+ Phục vụ cho các vận động chơi với bóng, chuyền bóng, ném bắt bóng…

Qua việc cho trẻ thực hiện đề tài này, tôi nhận thấy trẻ rất hứng thú khi cầm quả bóng trên tay và tự chấm màu vẽ vào quả bóng. Đa số trẻ hoàn thành sản phẩm một Cách say sưa, phấn khởi, giờ hoạt động tạo hình diễn ra như một trò chơi với bóng.

\* Chủ đề: *“Bản thân”.*

Đề tài: *“Tặng vòng cho bạn nữ”.*

- Mục đích yêu cầu:

+ Rèn luyện khéo tay hay làm, thể hiện tình cảm của mình đối với bạn bè, người thân.

+ Giáo dục trẻ biết quý trọng, nâng niu sản phẩm lao động.

+ Khuyến khích trẻ sáng tạo.

- Chuẩn bị:

+ Ống nhựa trong mềm, cô cắt sẳn có đường kính bàn tay của các bé gái.

+ Hạt màu các loại, chỉ màu, sợi kim tuyến vụn, sơn màu …

+ Giấy vụn cuộn lại để đính hai đầu của ống nhựa.

- Trẻ thực hiện:

+ Cho hạt màu vào các ống nhựa hoặc luồn các sợi chỉ màu, sợi kim tuyến vào ống nhựa.

+ Dùng sơn màu vẽ, chấm lên ống nhựa.

+ Dùng cuộn giấy để đấu hai đầu ống nhựa lại tạo thành chiếc vòng để tặng bạn nữ.

\* Chủ đề: *“Nghề nghiệp”*.

Đề tài: *“Trang trí bì thư tặng chú bộ đội”.*

- Mục đích yêu cầu:

+ Trẻ biết được ngày 22-12 là ngày thành lập QĐND Việt Nam.

+ Thể hiện tình cảm của mình đối với các chú bộ đội, người thân.

+ Luyện sự phối hợp các thao tác: Vẽ, xé dán, chắp ghép của trẻ để thực hiện sản phẩm.

+ Phát huy sáng tạo của trẻ.

- Chuẩn bị:

+ Giấy cô đã gấp sẳn thành những phong bì trắng.

+ Lá khô, cỏ khô, cánh hoa khô, hột, hạt, len vụn, hình ảnh các họa báo, các hình màu …

+ Bút chì, bút màu, hồ dán.

- Trẻ thực hiện:

+ Trẻ tự nêu lên những lựa chọn của mình và tự lựa chọn những vật liệu cần thiết để sử dụng.

+ Sử dụng các nguyên vật liệu trên để làm ra phong bì với nhiều hình thức: Xếp dán, gắn ghép, vẽ, tô màu …

\* Chủ đề: *“Thế giới thực vật”*.

Đề tài: *“Tạo bức tranh hoa mùa xuân”.*

- Mục đích yêu cầu:

+ Tình cảm đối với thiên nhiên, cỏ cây hoa lá.

+ Kỹ năng vẽ, xé dán, lắp ghép để tạo thành bức tranh.

+ Biết nhìn nhận, cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên, yêu thiên nhiên và bảo vệ chăm sóc cây xanh hoa lá.

- Chuẩn bị:

+ Lịch cũ cắt bằng cỡ giấy A4 (cho trẻ dùng mặt trắng để tạo bức tranh).

+ Hồ dán, lá khô, cỏ khô, cánh hoa, vỏ cây, hột, hạt, họa báo, len thừa, vải vụn…

+ Bút chì, bút màu, màu nước.

- Trẻ thực hiện:

+ Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu trên để tạo thành sản phẩm. Với nhiều chất liệu khác nhau (chất liệu vải, lá khô, cỏ khô, chất liệu giấy…).

+ Những cháu thích làm nhóm thì cùng làm với bạn.

\* Chủ đề: *“Hiện tượng tự nhiên”*.

Đề tài: *“Mùa hè”.*

- Mục đích yêu cầu:

+ Trẻ biết được đặc điểm của mùa hè, các sinh hoạt, ăn mặc, giữ gìn sức khỏe trong mùa hè.

+ Yêu quê hương đất nước, yêu moi người xung quanh.

+ Luyện sự khéo léo, có thẩm mỹ khi thể hiện nội dung bức tranh.

- Chuẩn bị:

+ Những bức tranh cháu đã vẽ về mùa hè ở tiết học trước (không tô màu).

+ Cát mịn, phấn màu cạo sẳn (4-5 màu) cho trẻ trộn phấn màu và cát theo tỷ lệ một thìa cát, một thìa phấn màu.

+ Có thể cộng thêm hỗn hợp màu từ hai loại màu.

- Trẻ thực hiện:

+ Lấy hồ bôi lên từng mảng hình trên hình vẽ, rồi lấy màu rắc lên từng mảng hình đó, rắc màu phù hợp với từng mảng của bức tranh.

+ Để khô sẽ có một bức tranh “mùa hè” bằng chất liệu cát.

b) Biện pháp 2: Tạo môi trường trong lớp học và ngoài lớp học.

Trang trí tạo môi trường nghệ thuật để gây cảm xúc, gây ấn tượng cho trẻ về nghệ thuật tạo hình.

Tạo môi trường đẹp trong lớp là để khi trẻ đến lớp ấn tượng đầu tiên tác động vào trẻ là toàn bộ sự bài trí, cách sắp xếp trang trí lớp học của bé. Bé quan sát xung quanh xem lớp mình có khác nhà bé không? Có đẹp hơn nhà bé không? ... Chính môi trường lớp học sẽ tạo ấn tượng khó phai trong bé. Đây là tác động cần thiết để hình thành cảm xúc nghệ thuật cho trẻ. Vì vậy tôi đã tìm hiểu yêu cầu của chủ điểm, căn cứ vào cấu trúc phòng học của lớp mình và đặc điểm tâm lí của trẻ ở độ 3 tuổi mà tạo môi trường nghệ thuật xung quanh trẻ.

Với môi trường trong lớp: Các mảng chính trong lớp như mảng chủ điểm, các tiêu đề của các góc. Để gây ấn tượng cho trẻ tôi thường sưu tầm các hình ảnh ngộ nghĩnh có màu sắc bố cục hợp lí và có tên thật gần gũi với trẻ.

VD: Mảng chủ điểm tôi để vị trí chính giữa lớp để trẻ dễ nhìn dễ thấy. Nội dung của mảng chủ đề thường tổng hợp các hình ảnh về chủ điểm: Như chủ điểm trường Mầm non: Có hình ảnh ngôi trường, đu quay, cầu trượt… và các bé đang chơi…

+ Các góc hoạt động như góc gia đình tôi sưu tầm hình ảnh bé mặc mặc tạp dề nấu cơm, có đồ dùng dụng cụ chế biến. Hay góc xây dựng tôi sưu tầm hình ảnh bé vận chuyển các vật liệu xây dựng.

- Để phát huy tối đa tác dụng của môi trường hoạt động tôi giới thiệu cho trẻ về các sản phẩm bằng các ngôn ngữ nghệ thuật để tích luỹ cho trẻ có vốn hiểu biết về nghệ thuật và say mê nghệ thuật. Từ đó kích thích lòng ham muốn thích tham gia tạo sản phẩm nghệ thuật để có sản phẩm trang trí lớp học của mình.

VD: ở mảng hoạt động tạo hình: Tôi giới thiệu đây là ngôi nhà nghệ thuật của chúng mình cô giới thiệu với chúng mình đây là bức tranh vẽ về ngôi nhà mơ ước của bạn Vy năm trước học ở đây, còn đây là tranh dán hình ngôi nhà của bạn Quyên…

Từ lời gợi mở như vậy đã kích thích trẻ tạo ra sản phẩm mới.

- Để gây hứng thú cho trẻ trong góc tạo hình thì tuỳ theo từng chủ điểm tiến hànhmà tôi có thể chuẩn bị mảng cung cấp kiến thức, các nguyên vật liệu phù hợp và phong phú về chủng loại.

VD: Giấy màu, tranh ảnh cũ, báo tạp chí sáp màu, đất nặn, lá cây, cỏ hạt đậu, hạt bắp các loại, các bộ xếp hình lắp ghép…ở đây nguyên vật liệu thì tôi luôn để ở trạng thái mở giúp trẻ dễ lấy để sử dụng khi vào hoạt động. Từ đó giúp trẻ được củng cố và làm quen kiến thức đó giúp trẻ tăng thêm vốn kiến thức, kỹ năng hơn trong giờ hoạt động chung.

VD: Với chủ đề: “Thế giới động vật” ở góc tạo hình tôi nặn một số con vật (gà, thỏ, mèo, trâu, voi…) để ở kệ hoặc tranh một số con vật …để cung cấp kiến thức cho trẻ. Khi trẻ vào góc chơi hoặc giờ đón trả trẻ tôi thu hút gợi ý trẻ quan sát những sản phẩm đó.

Với những nhóm trẻ chưa thể hiện được cô có thể hướng dẫn trẻ 1 cách tỉ mỉ hơn về cách (cách cầm bút, vẽ, nặn…) hoặc cô kết hợp làm chung với trẻ về bức tranh đó kết hợp với lời động viên khuyến khích giúp trẻ có tâm thế hơn.  
Như vậy với đề tài về “ động vật” khi tiến hành cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức khác nhau sẽ tạo cho trẻ cảm giác thoải mái, không gò bó, chán nản giúp trẻ sẽ tích cực hoạt động sâu hơn trong góc chơi từ đó đối tượng cô định cung cấp hoặc củng cố cho trẻ sẽ dần dần được hình thành trong tâm trí của trẻ. Từ đó sẽ giúp trẻ phát triển khả năng, kỹ năng về tạo hình. Không những chỉ có góc tạo hình mớiphát huy khả năng tạo hình của trẻ mà ở các góc chơi cô cũng có thể rèn luyện kỹ năng về tạo hình cho trẻ. Cụ thể:

+ Góc học tập: Trong góc học tập luôn có nội dung cung cấp cho trẻ cung cấp về toán và môi trường xung quanh thông qua các môn học đó giáo viên thiết kế lựa chọn các trò chơi, nội dung để củng cố cung cấp cho trẻ. Từ đó có thể lồng ghép rèn luyện kỹ năng tạo hình cho trẻ.

VD: Với nội dung môi trường xung quanh: Cô cho trẻ được cắt dán tranh ảnh, đồ dùng, con vật theo chủ đề tiến hành, cô kết hợp rèn luyện kỹ năng cầm kéo, cắt và phết hồ cho trẻ. đẹp.

+ Góc thư viện và sách: Là một góc yên tĩnh nhất, khi vào góc sách trẻ được xem các loại sách, tô vẽ, làm tranh chuyện, kể chuyện sáng tạo cùng cô kể về các đồ dùng có liên quan tới chủ đề đang thực hiện thì giáo viên củng có thể nhẹ nhàng đưa kiến thức, kỹ năng hoạt động tạo hình rèn thêm cho trẻ.

Như vậy ở trong mỗi góc chơi, nhóm chơi chỉ có một nhóm trẻ hoặc một cá nhân tham gia hoạt động sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên muốn rèn trẻ cá biệt yếu kém hoặc củng cố kỹ năng cho trẻ. Từ đó giúp trẻ phát triển hơn về khả năng tạo hình. Từ kết quả đó sẽ kích thích lòng ham muốn say mê học tạo hình của trẻ.

Tóm lại việc tạo môi trường hấp dẫn cho trẻ là một việc làm rất quan trọng góp phần nâng cao chất lượng tạo hình cho trẻ.

c) Biện pháp 3: Sử dụng nguyên vật liệu, phế liệu có hiệu quả

Để trẻ học tốt được hoạt động tạo hình thì ngay từ đầu năm học tôi đã lên kế hoạch cho việc lựa chọn và sử dụng các nguyên vật liệu sao cho phù hợp và trẻ phát huy tốt nhất khả năng tạo hình của mình. Tôi thấy, việc sử dụng nguyên vật liệu tạo hình quyết định đến sự thành công của bài dạy. Vì khi nguyên vật liệu phong phú, đa dạng sẽ kích thích khả năng sáng tạo của trẻ thông qua màu sắc và các hoạt động: tô, vẽ, cắt, nặn…

- Tôi luôn suy nghĩ và tìm tòi ra các nguyên vật liệu phong phú như: hột, hạt, que, lá, tăm, gạch non, phấn màu, bột nước, nấu hồ, giấy xốp. Để trẻ có thể thoải mái lựa chọn các nguyên liệu mình thích, phù hợpvới từng cá nhân trẻ.

- Các nguyên vật liệu dễ tìm, dễ kiếm, có sẵn ở địa phương và gần gũi với đời sống hàng ngày của trẻ như giấy cũ, báo cũ, lõi giấy vệ sinh, thùng catong, len cũ, vải vụn, chai lọ, thìa sữa chua… trẻ sẽ rất hứng thú, tò mò về cách sử dụng những nguyên vật liệu đó để làm gì? Làm như thế nào?

\* VD:Tôi đã làm một số bộ đồ dùng dạy học thông minh, không những sử dụng trong hoạt động tạo hình mà sử dụng trong các hoạt động khác cũng đạt hiệu quả cao.

- Tuy nhiên, khi lựa chọn các nguyên vật liệu tôi đã cân nhắc để nguyên vật liệu tôi lựa chọn cần đảm bảo tính an toàn đối với trẻ như: không độc hại, không nhọn, không có cạnh sắc… Kích thước phải phù hợp với tay trẻ. Dễ bảo quản, cất giữ và dễ sửa chữa…

- Để phát huy tối đa nguyên vật liệu của mình làm sao nguyên vật liệu của lớp không phải là một kho phế liệuthì tôi đã phân loại và làm sạch nguyên vật liệu của mình. Tôi cho trẻ quan sát và nhận xét về hình dạng, cấu tạo, chất liệu của chúng. Qua việc tiếp xúc trẻ có thể tưởng tưởng, sáng tạo và biết được công dụng của chúng sẽ được sử dụng như thế nào trong hoạt động tạo hình từ đó trẻ có thể về nhà và mang nguyên vật liệu đến để hoạt động được phong phú và bổ ích hơn.

- Tôi luôn chú ý đến cách sắp xếp các sản phẩm từ nguyên vật liệu đó sao cho hợp lí và đẹp mắt. Tạo môi trường nghệ thuật, trang trí phòng học ngộ nghĩnh sẽ giúp trẻ có cảm giác thích thú và mong muốn được hoạt động

Việc sử dụng các nguyên vật liệu đa dạng, phong phú tôi nhận thấy trẻ lớp tôi sáng tạo, yêu thích, hứng thú và ngày càng mong muốn được học hoạt động tạo hình hơn.

d) Biện pháp 4: Rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ

Chúng ta đã biết trẻ mầm non tri giác sự vật hiện tượng bằng tư duy trực quan hành động nên rất cần sự hỗ trợ của cô nên dẫn đến kỹ năng tạo hình của trẻ còn yếu như: Kỹ năng cần bút còn ngượng, nét vẽ tô còn vụng, sử dụng đường nét vụng về chưa hợp lý, kỹ năng xé dán, nặn…. chưa hoàn chỉnh. Chính vì vậy bản thân tôi đưa ra các biện pháp rèn luyện kỹ năng tạo hình cho trẻ.

Từ việc tạo môi trường thấm mỹ xung quanh lớp để gây ấn tượng, kích thích lòng ham muốn ở trẻ tạo ra sản phẩm để được trưng bày trang trí trong lớp. Để phát huy tính tích cực hoạt động ở trẻ, một trong những phương pháp của quá trình đổi mới là lấy trẻ làm trung tâm, trẻ phải được hoạt động và sản phẩm của trẻ phải đa dạng, phong phú, sáng tạo. Để giúp trẻ làm được sản phẩm vấn đề đặt ra là cần phải dạy trẻ một số kỹ năng cơ bản tạo hình. Vì vậy tôi tiến hành dạy trẻ 1 số kỹ năng tạo hình cơ bản sau:

+ Nặn: Cho trẻ chơi với đất nặn và cho trẻ véo từ cục đất to thành những viên đất nhỏ, trẻ đặt viên đất nọ lên viên đất kia. Lăn trên bàn hoặc ấn dẹt viên đất. Chia nhỏ đất nặn hoặc gộp đất lại. Cho trẻ làm quen với 1 số đất nặn.

Ví dụ; Lăn dọc viên đất làm thành cái bút, viên phấn, con giun. Lăn xoay tròn viên đất thành viên bi, quả cam, chùm nho, cái kẹo, ấn dẹt viên đất tạo thành hình những chiếc bánh xe có kích thước to nhỏ khác nhau….

Thời gian đầu cho trẻ lăn đất trên bảng con, sau đó lăn đất bằng hai lòng bàn tay.

+ Vẽ, tô màu: Lựa chọn các dụng cụ, vật liệu vẽ để thể hiện các đồ vật có hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, với những dấu hiệu, cấu trúc, một số bộ phận chi tiết và màu sắc cơ bản, những nét xiên, thẳng, cong…để vẽ. Hướng dẫn trẻ cách cầm bút đúng, tô màu đều, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới…

Ví dụ: Vẽ quả bóng, lá cờ, ông mặt trời toả tia nắng, dây cờ… Hướng dẫn trẻ vẽ lặp đi lặp lại các hoạt tiết giống nhau trên khắp các bề mặt tờ giấy như: Chùm bóng bay, mưa rơi…

+ Xé, dán: Trẻ bé thường bị lôi cuốn bởi các vật liệu vì vậy những vật liệu cần thiết, chỉ phát triển cho trẻ sau khi cô giáo đã giải thích và trình bày cách dán xong. Phương pháp thường dùng là sử dụng hình thức mẫu. Tôi cho trẻ xem mẫu cô dán sẵn rồi nêu rõ hình dáng, màu sắc, khoảng cách giữa các hình...Sau đó trình bày cách xếp hình và trình bày cách dán. Tôi phát cho trẻ những rổ đựng hình xé, cắt sẵn, yêu cầu trẻ xếp hình đó lên giấy giống như mẫu của cô. Kiểm tra trẻ xếp đúng, cô yêu cầu trẻ dán từng hình một theo thứ tự đã xếp.

Thời gian đầu tôi hướng dẫn trẻ bôi hồ và cách dán, dần dần cho trẻ tự bôi và dán.

+ Xếp hình: Hướng dẫn trẻ xếp những sản phẩm có cấu trúc khác nhau: xếp chồng, xếp cạnh, xếp các hình thành ngôi nhà, ô tô, tàu hoả, hàng rào. Xếp các hình, hột hạt thành quả bóng, bông hoá, ông mặt trời, ngôi nhà…và sử dụng các sản phẩm xếp hình này vào các góc chơi cho trẻ.

e) Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh giúp trẻ tham gia tốt hoạt động tạo hình

Để thực hiện tốt công tác phối kết hợp với các bậc phụ huynh, tôi đã thực hiện công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về nội dung chương trình học của trẻ, thống nhất một số biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ, hướng dẫn phụ huynh cách rèn thêm các kỹ năng cho con ở nhà, cách chuẩn bị các đồ dùng, nguyên vật liệu để tổ chức hoạt động giúp trẻ nhận thức một cách tốt nhất thông qua sự hướng dẫn của bố mẹ.

Đối với hoạt động tạo hình, trẻ em có nhiều cơ hội tìm hiểu, nghiên cứu các đối tượng miêu tả để có được hiểu biết, sự hình dung về các đối tượng, từ đó xây dựng các biểu tượng. Bởi vậy, có thể khẳng định rằng, hoạt động tạo hình là một trong những phương tiện tích cực để phát triển ở trẻ khả năng hoạt động trí tuệ như: óc quan sát, trí nhớ, tư duy, tưởng tượng. Nhận thức rõ được vai trò và trách nhiệm của mình trong công tác nuôi dạy trẻ. Qua những chia sẻ bằng nhiều hình thức như: thông qua các buổi họp phụ huynh, những nội dung chia sẻ qua nhóm zalo của lớp tôi đã tuyên truyền với phụ huynh về tầm quan trọng của hoạt động tạo hình đối với sự phát triển của trẻ. Thông qua hoạt động tạo hình giúp trẻ phát triển trí tuệ nhận thức và thẩm mỹ. Khi quan sát trẻ so sánh hình dáng, kích thước, màu sắc, không gian của đồ vật, hoạt động tạo hình đã góp phần tích cực trong việc hình thành ở trẻ những thao tác tư duy như phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát, phát triển tư duy trực quan hình tượng và phát triển trí nhớ, trí tưởng tượng sáng tạo đồng thời trong quá trình hoạt động tạo hình ngôn ngữ của trẻ cũng được phát triển, thông qua hoạt động tạo hình giáo dục đạo đức cho trẻ biết yêu quý cái đẹp, cái tốt, phân biệt được cái thiện cái ác. Trong quá trình tạo sản phẩm trẻ được rèn luyện tính kiên trì, bền bỉ làm việc có mục đích được hòa đồng trong tập thể. Từ đó hình thành tính đoàn kết tương trợ giúp đỡ cởi mở thân ái với bạn bè.

Kết quả:Trong quá trình thực hiện tôi nhận thấy vốn hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh được tăng lên, ngày càng trở nên “giàu có” hơn cả về lượng và chất. Phần lớn các bậc phụ huynh đã dần dần thay đổi về cách suy nghĩ rằng trẻ chỉ cần học những con số và chữ cái nhưng nay đã xác định được tầm quan trọng của việc phối hợp với giáo viên để chuẩn bị và hướng dẫn cho trẻ được hoạt động vui vẻ và thích thú.

2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):

Giáo dục nghệ thuật tạo hình là một nội dung mới, giúp trẻ phát triển óc sáng tạo, tư duy, khả năng tưởng tượng, yêu thích cái đẹp, phát huy được năng khiếu về hội họa, rèn kỹ năng khéo léo của đôi tay, kỹ năng quan sát, cảm nhận cái đẹp từ thế giới xung quanh…để trẻ hình dung, tưởng tượng kết hợp sự giáo dục nghệ thuật tạo hình của cô, trẻ sẽ tạo ra những sản phẩm đẹp.

Qua quá trình nghiên cứu và thực hiện sáng kiến bản thân tôi nhận thấy có những ưu, nhược điểm sau:

\* Ưu điểm:

Nguyên vật liệu tạo hình phong phú, vận dụng được vật liệu phế thải, vừa thân thiện môi trường, vừa không tốn tiền.

Sự kết hợp với phụ huynh trong việc cung cấp nguyên vật liệu để dạy trẻ trong giáo dục nghệ thuật tạo hình là điều rất cần thiết và thể hiện được sự quan tâm, tính trách nhiệm của cha mẹ với trẻ.

Giáo viên luôn nghiên cứu, tìm tòi, suy nghĩ, sáng tạo để có những ý tưởng hay, lạ, độc đáo, dễ, vừa với khả năng của trẻ.

\* Nhược điểm:

Đa số trẻ vẫn chưa tích cực và chủ động trong học tập. Một số cháu không học qua MG Bé nên các kĩ năng vẽ - dán - nặn vẫn còn yếu dẫn đến việc trẻ ít tập trung vào hoạt động tạo hình ở lớp.

Trang thiết bị, đồ dùng dạy học chưa phong phú, chưa hấp dẫn trẻ… Tranh mẫu của cô chưa phong phú, đa dạng cả về màu sắc lẫn chất liệu còn đơn giản, quen thuộc đối với trẻ dẫn đến sự nhàm chán, mất hứng thú, tập trung vào giờ học.

Quỹ thời gian đầu tư cho đề tài còn hạn chế nên việc nghiên cứu, sáng tạo để nâng cao chất lượng, đề tài đạt chưa cao theo ý muốn của bản thân.

2.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):

Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học.

Chú trọng vào hoạt động tạo hình như làm đồ dùng đồ chơi tự làm, sưu tầm các sản phẩm tự nhiên có hiệu quả

Đẩy mạnh công tác học tập, nghiên cứu vững phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ tại lớp.

Lựa chọn nội dung, đề tài phù hợp với trẻ giúp trẻ hứng thú khi tham gia hoạt đông tạo hình.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong quá trình chăm sóc và giáo dục.

2.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:

\* Thực hiện ở tại lớp

Sáng kiến của bản thân tôi đã áp dụng thành công tại lớp, đến nay tôi nhận thấy kết quả rất khả quan điều đó chứng tỏ việc áp dụng các biện pháp của đề tài đã đạt hiệu quả nhất định.

Trẻ rất hứng thú hơn trong hoạt động tạo hình.

\* Thực hiện ở tại các lớp trong trường

Biết cách chia sẻ với đồng nghiệp niềm say mê của mình vì sự phát triển của trẻ nhất là trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Động viên giáo viên tìm tòi, suy nghĩ, biết sử dụng hệ thống câu hỏi thông minh, khuyến khích trẻ tìm hiểu và trả lời.

Biết cá nhân điển hình cũng như tổ chức thao giảng để giáo viên học hỏi và rút kinh nghiệm tốt khi thực hiện.

2.5. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

2.5.1. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Sau thời gian áp dụng các biện pháp trên cho đến nay, kết quả thể hiện trên trẻ của lớp tôi có nhiều chuyển biến rõ rệt hơn.

\* Đối với giáo viên

Từ những kinh nghiệm làm đồ chơi từ những nguyên vật liệu, tôi đã rút cho mình được nhiều bài học: Tận dụng những đồ vật phế thải ở xung quanh và luôn tạo điều kiện cho trẻ được học, được chơi, được tham gia vào quá trình làm đồ chơi cùng với cô giáo một cách hứng thú; thỏa mãn ở trẻ nhu cầu được hoạt động tìm tòi, khám phá, … Có như vậy thì kỹ năng, tư duy của trẻ mới được phát triển tốt hơn

Trãi qua thời gian thực hiện sáng kiến kinh nghiệm trong giáo dục tạo hình cho trẻ, bản thân tôi đã nắm được nội dung, phương pháp để hướng dẫn cho trẻ.

Bản thân đã trang trí môi trường lớp học, làm đồ dùng đồ chơi để phục vụ cho các tiết học của trẻ, giúp trẻ có hứng thú hơn trong việc học môn tạo hình.

Để có thể sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi phong phú và đa dạng cho các hoạt động, các chủ đề thì tôi còn tìm hiểu, học tập từ tài liệu, sách báo, từ bạn đồng nghiệp trong trường và từ những trường bạn, từ những cuộc thi đồ dùng đồ chơi do ngành giáo dục tổ chức.

Những bộ đồ dùng đồ chơi trưng bày trong các hội thi được các cô làm muôn màu muôn vẻ, thật sinh động, bền, đẹp mắt, đủ màu sắc thu hút người xem. Những bộ đồ dùng này sẽ được ứng dụng rất nhiều vào trong các hoạt động giáo dục (Làm quen với toán, hoạt động góc, khám phá xã hội,…)

Thông qua việc học tập đó, tôi có thêm nhiều kinh nghiệm, hiểu biết đi tìm được nguồn nguyên vật liệu thật đa dạng, tạo ra những đồ dùng, đồ chơi thu hút trẻ hoạt động tích cực hơn.

\* Đối với trẻ

Sau khi áp dụng đề tài này tại lớp thì bản thân tôi thấy đa số trẻ ở lớp có nhiều chuyển biến tích cực. Giờ tạo hình trẻ hứng thú và tập trung hơn. Trẻ có nhiều sáng tạo để tạo ra sản phẩm theo ý thích của mình.

Trẻ biết cảm nhận cái đẹp, thể hiện qua sản phẩm của mình.

Trẻ biết sử dụng các sản phẩm của mình để trang trí góc như góc chủ đề, góc sản phẩm…

\* Đối với phụ huynh

Tôi vận động phụ huynh cùng sưu tầm, đóng góp nguyên vật liệu phế thải, đồ vật sẵn có trong cuộc sống hàng ngày để cô và trẻ làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động. Phụ hunh cũng có hứng thú trong việc này, vì có thể góp một phần nào đó vào việc tạo hứng thú cho trẻ.

2.5.2. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

Qua áp dụng sáng kiến trên của bản thân đã nhân rộng ra thực hiện ở các lớp Nhỡ toàn trường và có thể áp dụng ở các khối lớp khác. Hiện nay đội ngũ giáo viên trong trường của tôi đã nắm vững kiến thức, kỹ năng, nội dung tổ chức hoạt động tạo hình phù hợp với độ tuổi lớp mình phụ trách.

Nhờ vào việc hỗ trợ của phụ huynh mà việc tìm kiếm các nguyên vật liệu để trang trí lớp, sách, tài liệu, đồ dùng đồ chơi...ngày một đa dạng về nội dung, hình thức.... đã tiết kiệm được kinh phí rất nhiều.

Đối với các lớp áp dụng thử các biện pháp của sáng kiến đã thu lại nhiều kết quả đáng kể: trẻ yêu thích hoạt động tạo hình, thích và sáng tạo nhiều sản phẩm theo ý tưởng của mình, thích cùng cô trang trí các góc: góc chủ đề, góc nghệ thuật, góc sách, góc thư viện của trường…

**3. Những thông tin cần được bảo mật** *(nếu có)***:** không

**4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

- Để nâng cao chất lượng hoạt động tạo hình 4-5 tuổi tại lớp mình thì có các điều kiện, phương tiện để thực hiện và áp dụng giải pháp cụ thể.

+ Về CSVC: Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, trang thiết bị cần thiết, đồ dùng phục vụ dạy học.

+ Đẩy mạnh công tác tự học, tu dưỡng, rèn luyện chuyên môn.

+ Tham gia tích cực các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề nhằm học hỏi và nâng cao trình độ.

+ Đầu tư nghiên cứu, soạn giảng, thay đổi hình thức tổ chức linh hoạt nhằm tăng sự lôi cuốn và thu hút trẻ tham gia học tập.

+ Sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải, lá cây…

+ Phối hợp phụ huynh chặt chẽ trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ mọi lúc, mọi nơi.

**5. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công việc hỗ trợ** |
| 1 | Đoàn Thị Minh Trang | 28/04/1996 | MN Đại Cường | Giáo viên | ĐHSPMN | Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học |
|  | Nguyễn Thị Nhựt | 26/3/1989 | MN Đại Cường | Giáo viên | ĐHSPMN | Cùng tìm các nguyên vật liệu, đồ dùng phục vụ hoạt động tạo hình |
| 2 | Nguyễn Vũ Dạ Tiên | 04/9/1988 | MN Đại Cường | Giáo viên | ĐHSPMN | Cùng tìm các nguyên vật liệu, đồ dùng phục vụ hoạt động tạo hình |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: ................................................................................................

Thời gian họp: ................................................................................................

Họ và tên người nhận xét: ..............................................................................

Học vị: ...................................... Chuyên ngành: ............................................

Đơn vị công tác: ..............................................................................................

Địa chỉ: ............................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: ........................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến: .............................................................

**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá**  **của thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp mang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Tính khả thi của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào. |  |
| 3 | **Tính hiệu quả của sáng kiến:**  Sáng kiến phải so sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó); Sáng kiến nếu được số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

*(Họ, tên và chữ ký)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: .................................................................................................

Thời gian họp: .................................................................................................

Họ và tên người nhận xét: ...............................................................................

Học vị: ...................................... Chuyên ngành: ............................................

Đơn vị công tác: ..............................................................................................

Địa chỉ: ............................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: ........................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến: .............................................................

**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá**  **của thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp mang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Tính khả thi của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào. |  |
| 3 | **Tính hiệu quả của sáng kiến:**  Sáng kiến phải so sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó); Sáng kiến nếu được số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

*(Họ, tên và chữ ký)*